

Số: **487/2022/QĐST - HNGĐ**

Chương Mỹ, ngày 17 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 434/2022/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2022 về “*Ly hôn, nuôi con*” giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Trịnh Thị Linh T, sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: thôn L, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Hiện cư trú: thôn Xuân T, xã X, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn:** Anh Phạm Hoài A, sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT: thôn Xuân T, xã X, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **07 tháng 10 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Linh T và anh Phạm Hoài A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trịnh Thị Linh T và anh Phạm Hoài A có 01 con chung là Phạm Minh T, sinh ngày 18/10/2019.

Giao cháu Phạm Minh T cho chị Trịnh Thị Linh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Phạm Minh T trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác Anh Phạm Hoài A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trịnh Thị Linh T và anh Phạm Hoài A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trịnh Thị Linh T và anh Phạm Hoài A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Trịnh Thị Linh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Chị Trịnh Thị Linh T đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí (*theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076192 ngày 04/10/2022*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND xã X (số 137/2018);
- Lưu VP, HS;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng L

